

Số: 66 /2024/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 10 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy chế phối hợp quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương  
ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài  
tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của  
Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam  
ngày 25 tháng 11 năm 2019; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xuất  
cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh,  
cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 24 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Biên giới Quốc gia ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Luật Biên phòng Việt Nam ngày 11 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của  
Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và  
tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân  
nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP  
ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước  
ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam  
làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại  
Tờ trình số 110 /TTr-LĐTĐ ngày 23/9/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế, Bộ Lao động - TB&XH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư Pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Hội, Đoàn thể cấp tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh
- Lưu: VT, VP6, VP9  
NVT\_VP9\_QLLDNN\_2024

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**ĐÓNG CHỮ TỊCH**



**Trương Quang Thìn**

**QUY CHẾ****Phối hợp quản lý người lao động nước ngoài  
làm việc trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND

ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

**Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế phối hợp quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi chung là Quy chế) quy định nội dung, nguyên tắc, hình thức phối hợp, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh Ninh Bình trong hoạt động quản lý người lao động nước ngoài làm việc cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu, hộ kinh doanh và các cá nhân được phép hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Y tế, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Văn hóa và thể thao, Du lịch; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp; Cục thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

**Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Đảm bảo thống nhất công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

2. Công tác phối hợp phải đảm bảo đúng quy định pháp luật và dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức đã được pháp luật quy định. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành.

3. Khi một cơ quan có đề nghị phối hợp thì cơ quan được đề nghị thực hiện kịp thời, đúng nội dung đề nghị phối hợp. Trường hợp không thể đáp ứng

nội dung đề nghị phối hợp thì phải có văn bản thông báo lý do cho bên đề nghị phối hợp.

4. Tuân thủ nguyên tắc trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

5. Thường xuyên trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về công tác quản lý người lao động nước ngoài nhằm kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh, góp phần ổn định an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật trong quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

2. Tham gia ý kiến đối với nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc theo phạm vi, lĩnh vực quản lý chuyên ngành của các cơ quan chuyên môn khi được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị.

3. Theo dõi, thống kê, tổng hợp tình hình sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; hướng dẫn, giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan tham gia phối hợp; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài để kịp thời đề xuất, kiến nghị, bãi bỏ hoặc sửa đổi bổ sung, ban hành mới, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

4. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tình hình người lao động nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân. Cập nhật dữ liệu liên quan đến người lao động nước ngoài lên phần mềm quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị (*khi có phần mềm*).

5. Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo thẩm quyền.

#### **Điều 5. Hình thức phối hợp**

1. Phối hợp trao đổi thông tin thông qua cán bộ đầu mối của các cơ quan có liên quan

2. Trao đổi trực tuyến, trực tiếp hoặc gửi công văn đề nghị phối hợp; thông báo bằng văn bản kết quả xử lý vi phạm hành chính đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; cung cấp các tài liệu, báo cáo chuyên đề trong công tác quản lý người lao động nước ngoài.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát liên ngành

4. Tổ chức họp định kỳ hoặc đột xuất lãnh đạo liên ngành, các đơn vị tham mưu.

5. Tổ chức các đợt cao điểm rà soát, nắm tình hình thực tế số lượng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.
6. Hình thức khác.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

#### **Điều 6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

2. Thực hiện chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp, cấp lại, gia hạn (*sau đây gọi chung là cấp giấy phép lao động*) và thu hồi giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 30 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi bổ sung tại điểm đ khoản 11 Nghị định số 70/2023/NĐ-CP.

3. Kịp thời thông báo cho Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan về các tổ chức, cá nhân lần đầu được chấp thuận vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài; định kỳ trước ngày 05 hàng tháng, tổng hợp danh sách chấp thuận vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài và danh sách người lao động nước ngoài được cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động, giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động trong tháng trước (*bằng dữ liệu điện tử hoặc văn bản giấy*) gửi Công an tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, các sở ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để phối hợp theo dõi, quản lý.

4. Khi có nghi vấn sai phạm của giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lao động người nước ngoài thì đề nghị Công an tỉnh phối hợp xác minh tính pháp lý của giấy tờ, tài liệu đó để phối hợp giải quyết, xử lý.

5. Theo dõi, quản lý chặt chẽ số người lao động nước ngoài làm việc cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định tại khoản 2, Điều 8, Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại điểm b, khoản 13, Điều 1, Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ và kịp thời cập nhật thông tin biến động về người lao động nước ngoài làm việc cho tổ chức, cá nhân; kịp thời phát hiện các dấu hiệu vi phạm liên quan đến việc cấp giấy phép lao động cho người lao động nước

ngoài và phối hợp với các cơ quan có liên quan xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa vào công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên cập nhật vào phần mềm (*khi có phần mềm*) các thông tin, dữ liệu của tháng trước đó về tình hình chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; tình hình cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động; các trường hợp người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động nhưng không phải làm thủ tục đề nghị xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động; các trường hợp giấy phép lao động hết hiệu lực; kết quả thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật của người lao động nước ngoài làm việc cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh để Công an tỉnh, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, các sở ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp theo dõi, quản lý.

7. Định kỳ tháng 11 hàng năm, chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các đợt rà soát, nắm tình hình, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

8. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan rà soát các quy định liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo quy định của pháp luật và khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; kịp thời kiến nghị các cơ quan trung ương, địa phương ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam để phù hợp với tình hình thực tiễn.

9. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 15/7*), hàng năm (*trước ngày 15/01 của năm sau*) hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp tình hình người lao động nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

### **Điều 7. Công an tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài cho người lao động nước ngoài; các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài; cơ sở lưu trú có người lao động nước ngoài lưu trú.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài; cấp thị thực, thẻ tạm trú, thẻ thường trú, gia hạn tạm trú, xác nhận tạm trú cho người lao động nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai các biện pháp nắm tình hình, quản lý chặt chẽ người lao động nước ngoài vào làm việc trên địa bàn tỉnh và việc bảo lãnh, sử dụng người lao động nước ngoài của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến an ninh, trật tự của người lao động nước ngoài và các tổ chức, cá nhân bảo lãnh, sử dụng lao động người nước ngoài.

4. Định kỳ tháng 11 hàng năm, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các đợt tổng rà soát, nắm tình hình, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

5. Kịp thời thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh các trường hợp người lao động nước ngoài vi phạm pháp luật (*bị bắt, tạm giữ*), tai nạn, tử vong hoặc mất tích trên địa bàn tỉnh để thông tin cho cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam và phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết vụ việc. Thực hiện tra cứu thông tin về tình trạng án tích của đương sự để phục vụ cho việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo đề nghị của Sở Tư pháp.

6. Phối hợp xác minh tính pháp lý của giấy tờ, tài liệu liên quan tới việc giải quyết các thủ tục hành chính cho người lao động nước ngoài khi được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan đề nghị; chủ động trao đổi thông tin với các cơ quan liên quan về người lao động nước ngoài có nghi vấn sai phạm hoặc có vụ việc phức tạp để phối hợp, xử lý.

### **Điều 8. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh**

1. Theo dõi, nắm tình hình người lao động nước ngoài làm việc trong các tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở đóng tại khu vực biên giới biển của tỉnh; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng người lao động nước ngoài làm việc tại khu vực biên giới biển của tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh xử lý những trường hợp người lao động nước ngoài làm việc cho người sử dụng lao động tại khu vực biên giới biển của tỉnh vi phạm pháp luật về tuyển dụng và quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

### **Điều 9. Sở Tư pháp**

1. Phối hợp với các cơ quan có liên quan, các huyện, thành phố thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trong các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn trình tự, thủ tục; thực hiện việc cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người nước ngoài khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan tham gia phối hợp: rà soát các quy định liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo quy định của pháp luật và khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; kịp thời kiến nghị các cơ quan trung ương, địa phương ban hành, sửa đổi, bổ sung những quy định liên quan đến lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam để phù hợp với tình hình thực tiễn.

4. Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 10/7*), hàng năm (*trước ngày 10/01 của năm sau*) hoặc đột xuất theo yêu cầu, cung cấp số liệu về việc cấp phiếu lý lịch tư pháp cho lao động là người nước ngoài và danh sách luật sư là người nước ngoài đã được Bộ Tư pháp cấp giấy phép hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh, gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

#### **Điều 10. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Chủ động, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp phát các tài liệu tuyên truyền hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam khi cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với tổ chức, cá nhân có sử dụng người lao động nước ngoài.

2. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp ngăn chặn người nước ngoài lợi dụng việc góp vốn nhằm hợp thức hóa thủ tục cấp thẻ tạm trú, cấp thị thực dài hạn hoặc không thuộc diện cấp giấy phép lao động để hoạt động không đúng mục đích.

3. Định kỳ trước ngày 05 hàng tháng, tổng hợp danh sách các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài mới thành lập, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh hoặc giải thể gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi doanh nghiệp hoạt động để phối hợp theo dõi, quản lý việc sử dụng người lao động nước ngoài; và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

#### **Điều 11. Sở Y tế**

1. Chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam cho các cơ sở khám, chữa bệnh, cơ sở hành nghề dược có sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội danh sách các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế; đồng thời hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho người lao động nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế.

3. Chủ động đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh phối hợp kiểm tra các cơ sở khám, chữa bệnh có dấu hiệu vi phạm quy định của pháp luật về sử dụng người lao động nước ngoài; kịp thời xử lý các cơ sở khám,



chữa bệnh sử dụng người lao động nước ngoài quản lý, hành nghề khám, chữa bệnh, hành nghề dược nhưng không có chứng chỉ và giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh, hành nghề dược, không có giấy phép lao động.

4. Thông báo kịp thời cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các thông tin về cơ sở khám, chữa bệnh, hành nghề dược có sử dụng người lao động nước ngoài dừng hoạt động, vi phạm các quy định về khám chữa bệnh của Ngành Y tế để Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, thu hồi giấy phép của người lao động nước ngoài.

5. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 10/7*), hàng năm (*trước ngày 10/01 của năm sau*) hoặc đột xuất theo yêu cầu, thông báo danh sách các cơ sở khám, chữa bệnh, hành nghề dược có sử dụng người lao động nước ngoài gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để phối hợp theo dõi, quản lý.

### **Điều 12. Sở Công Thương**

1. Chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam cho các Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc xác định người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi 11 ngành dịch vụ trong biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

3. Thông báo kịp thời cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các thông tin về Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh dừng hoạt động, vi phạm các quy định của Ngành Công Thương để Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, thu hồi giấy phép của người lao động nước ngoài.

4. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 10/7*), hàng năm (*trước ngày 10/01 của năm sau*) hoặc đột xuất theo yêu cầu, thông báo bằng văn bản gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh thông tin trong các tháng trước về việc cấp mới, chấm dứt hoạt động các Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài do Sở Công Thương cấp phép để phối hợp theo dõi, quản lý.

### **Điều 13. Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Chủ động phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện đầy đủ thủ tục pháp lý theo quy định khi có nhu cầu mời giảng viên, giáo viên, tình nguyện viên, học sinh, sinh viên, chuyên gia là người nước ngoài đến tham gia giảng dạy, làm việc, học tập và các hoạt động khác có liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*khi có đề nghị*) trong việc xác định điều kiện về bằng cấp của giáo viên, giảng viên nước ngoài giảng dạy tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan rà soát, quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông có sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện và phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

4. Thông báo kịp thời cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Công an tỉnh các thông tin về các trung tâm ngoại ngữ có sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh dừng hoạt động, vi phạm các quy định thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành giáo dục để phối hợp quản lý theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Vào đầu năm học, gửi danh sách các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông triển khai chương trình dạy tiếng Anh bổ trợ có sử dụng người lao động nước ngoài về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để phối hợp theo dõi, quản lý; thực hiện việc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

#### **Điều 14. Sở Xây dựng, Sở Giao thông - Vận tải**

1. Chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam cho các đơn vị, nhà thầu xây dựng có sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc quản lý người lao động nước ngoài làm việc trong các nhà thầu xây dựng trên địa bàn tỉnh; kịp thời thông báo cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh khi phát hiện các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về quản lý người lao động nước ngoài làm việc trong các nhà thầu xây dựng.

3. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 10/7*), hàng năm (*trước ngày 10/01 của năm sau*) hoặc đột xuất theo yêu cầu, cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội danh sách các nhà thầu xây dựng dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài thuộc thẩm quyền quản lý của Sở (nếu có).

#### **Điều 15. Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch**

1. Chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam cho các cơ sở hoạt động về lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch có sử dụng người lao động nước ngoài trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; kịp thời phát hiện, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

3. Thông báo kịp thời cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông tin các cơ sở hoạt động về lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch có sử dụng lao động

nước ngoài trên địa bàn tỉnh dừng hoạt động, vi phạm các quy định của Ngành để Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, thu hồi giấy phép của người lao động nước ngoài.

4. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 10/7*), hàng năm (*trước ngày 10/01 của năm sau*) hoặc đột xuất theo yêu cầu, thông báo danh sách các đơn vị đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để phối hợp theo dõi, quản lý.

**Điều 16. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh**

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, quản lý chặt chẽ số người lao động nước ngoài làm việc cho các tổ chức, cá nhân trong các khu công nghiệp. Khi phát hiện các dấu hiệu vi phạm liên quan đến việc cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài kịp thời thông tin cho Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 10/7*), hàng năm (*trước ngày 10/01 của năm sau*) hoặc đột xuất theo yêu cầu, thông báo danh sách các doanh nghiệp chuẩn bị đi vào hoạt động trong 06 tháng tới (nếu có), gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để phối hợp theo dõi, quản lý.

**Điều 17. Cục Thuế tỉnh**

1. Chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân tới các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền liên quan đến việc quyết toán thuế thu nhập cá nhân của người lao động nước ngoài làm việc cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 18. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

1. Chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội tới các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền liên quan đến việc đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp của người lao động nước ngoài làm việc cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

3. Định kỳ trước ngày 30/5 hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp thông tin về danh sách người lao động nước ngoài đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (bao gồm: tên, tuổi, quốc tịch, số hộ chiếu, số tiền lương, thu nhập là căn cứ đóng bảo hiểm xã hội, nơi làm việc) gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh để phối hợp theo dõi, quản lý.

### **Điều 19. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tuyên truyền, phổ biến quy định của Pháp luật Lao động về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Cung cấp danh sách các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài có văn phòng đại diện, văn phòng dự án hoạt động trên địa bàn tỉnh (nếu có) cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để làm thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài thuộc diện hoặc không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

### **Điều 20. Các cơ quan, đơn vị có liên quan**

1. Chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

2. Có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan để thực hiện tốt việc quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 21. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

1. Chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Có biện pháp giám sát, quản lý chặt chẽ việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài cư trú, làm việc trên địa bàn; kịp thời phối hợp cung cấp, chia sẻ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan các thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn phục vụ công tác quản lý về cư trú, cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài.

3. Chủ động kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn.

4. Thường xuyên theo dõi, khai thác dữ liệu và cập nhật thông tin về kết quả xử lý vi phạm theo thẩm quyền của các tổ chức, cá nhân có sử dụng người

lao động nước ngoài vào phần mềm quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh (khi có phần mềm); đồng thời thông báo bằng văn bản tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh kết quả xử lý vi phạm theo thẩm quyền liên quan đến việc chấp hành các quy định của pháp luật của các tổ chức, cá nhân có sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn quản lý.

5. Định kỳ 06 tháng (*trước ngày 10/7*), hàng năm (*trước ngày 10/01 của năm sau*) hoặc đột xuất theo yêu cầu, thực hiện việc rà soát, báo cáo danh sách tổ chức, cá nhân có sử dụng người lao động nước ngoài và số lượng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Chương III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 22. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

1. Các cơ quan tham gia phối hợp có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Các cơ quan, đơn vị phối hợp có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng năm (*trước ngày 10/01 của năm sau*) kết quả thực hiện Quy chế này tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Hàng năm (*trước ngày 20/01 của năm sau*) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế của năm trước đó báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

##### **Điều 23. Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.